

TẠO SỨC BẬT CHO NUÔI TÔM NƯỚC LỢ

KỶ 4: NÚT THẮT HẠ TẦNG NUÔI TÔM

Hiện nay, hai huyện Tiên Hải, Thái Thụy đã và đang xây dựng quy hoạch chi tiết, tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật sản xuất (điện, đường, hệ thống kênh mương, xử lý nước thải...), qua đó giúp nhiều hộ dân, doanh nghiệp ngày càng khai thác con tôm hiệu quả, dần đưa con tôm trở thành con nuôi chủ lực trong nuôi trồng thủy sản. Tuy nhiên, để đáp ứng được yêu cầu nuôi tôm theo hướng công nghệ cao, sản xuất hàng hóa thì cần sớm tháo gỡ những "nút thắt" cho hạ tầng nuôi tôm.



Vùng nuôi trồng thủy sản tập trung xã Thái Đô (Thái Thụy) chưa được đầu tư hạ tầng đồng bộ.

Năm 2003, vùng chuyển đổi xã Thái Thượng (Thái Thụy) được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đầu tư dự án nuôi tôm nước lợ. Nhờ vậy toàn vùng với diện tích 23ha được thiết kế, xây dựng cơ sở hạ tầng gồm kênh cấp nước, ao lắng, kênh thoát nước, cống tiêu, hệ thống cấp điện hạ thế. Ông Đỗ Khắc Bằng, Chủ tịch UBND xã Thái Thượng cho biết: Việc đầu tư cơ sở hạ tầng đã giúp địa phương phát triển nuôi tôm nước lợ với các hình thức quảng canh cải tiến, bán thâm canh và thâm canh tại vùng chuyển đổi đạt kết quả tốt, người dân thu lợi nhuận cao. Hiện nay, vùng chuyển đổi có 50 hộ nuôi tôm với năng suất khoảng 5 tấn/ha/năm, doanh thu lên tới vài

trăm triệu đồng. Tuy mặt bằng vùng nuôi được đầu tư nhưng chưa đồng bộ, diện tích vùng nuôi không bố trí được hệ thống ao chứa lắng, hoặc ao xử lý; không có kênh cấp và kênh tiêu riêng biệt, hệ thống thủy lợi dẫn thực hiện nuôi công nghiệp và nuôi thâm canh theo công nghệ mới.

Từ năm 2001 đến nay, hai huyện ven biển Thái Thụy, Tiên Hải đã đào đắp, chuyển đổi được trên 3.500ha diện tích ao đầm nước lợ. Trong đó, hơn 701ha được chuyển đổi từ diện tích đất trồng lúa, làm muối hiệu quả thấp sang 9 vùng nuôi trồng thủy sản tập trung và khai thác đào đắp gần 2.900ha vùng cao

trên ngoài để quốc gia đưa vào nuôi trồng thủy sản. Nhìn chung, giá trị thu nhập đối với vùng nước lợ cao hơn gấp 2,5 - 5 lần so với trước khi chuyển đổi.

Để phát triển nuôi tôm nước lợ, tỉnh đã quan tâm công tác xây dựng kế hoạch, quy hoạch và ban hành các cơ chế chính sách phục vụ cho phát triển kinh tế biển. Các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương đã và đang được xây dựng, củng cố. Đến nay, Thái Bình là tỉnh đứng trong top đầu của cả nước về phát triển điện, hiện 100% xã và 98% hộ dân có điện sử dụng. Các địa phương đã xây dựng hệ thống trạm bơm khả kiến có, hồ chứa xử lý cấp nước, dẫn và thoát nước.

Tuy nhiên, hạ tầng 9 vùng nuôi tôm tập trung

sau thời gian dài đưa vào khai thác sử dụng đến nay đã xuống cấp, không phù hợp với điều kiện phát triển nuôi tôm trong tình hình mới. Vùng đầm ngoài để quốc gia được xây dựng tự phát từ những năm 1989 nên quy mô đầm nuôi không đồng đều, trung bình từ 5 - 8ha/đầm, lớn nhất 71ha (xã Nam Phú, huyện Tiên Hải), một số đầm diện tích chỉ có 1ha. Hiện chưa có quy hoạch vùng hoặc đối tượng nuôi cụ thể, chủ yếu nuôi tôm sú quảng canh, xen ghép với cá, cua, rong câu...

Bên cạnh đó, hệ thống cống đầu mối, kênh mương tưới, tiêu nước cho các vùng nuôi còn thiếu và xuống cấp. Một số vùng sử dụng chung hệ thống thủy lợi với sản xuất lúa như ở các xã Nam Thắng, Nam Thịnh (Tiên Hải). Hiện vùng nuôi tôm nước lợ chưa thực hiện được quan trắc, cảnh báo môi trường. Công tác quản lý chất lượng tôm giống, thức ăn, sản phẩm xử lý cá tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản hiệu quả chưa cao. Trình độ quản lý nuôi tôm của đa số người dân còn hạn chế. Cùng với đó, các vùng nuôi chưa có sự đầu tư máy móc thiết bị, khoa học công nghệ phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay; chưa phát triển được hình thức sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị từ đầu vào đến đầu ra sản phẩm... Do đó, hiệu quả của nuôi tôm nước lợ còn rất khiêm tốn, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Đoạn đê Hồng Hà II dài khoảng 4km nối từ xã Việt Hùng đến xã Đông Thanh, xã Hồng Lý, phục vụ nhu cầu giao thông sinh hoạt của hàng chục nghìn người dân thuộc 4 xã vùng xa trung tâm huyện là Đông Thanh, Hồng Lý, Xuân Hòa, Việt Hùng. Đê Phú Chủ nằm trên tuyến đê này là 1 trong 8 trọng điểm xung yếu của huyện trong mùa mưa, bão. Tuy có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương nhưng hiện nay hầu hết phần mặt đê đã bị xuống cấp nghiêm trọng. Cùng một số người dân tại địa bàn thực hiện một cuộc khảo sát về tình trạng mặt đê, chúng tôi nhận thấy chỉ trong vài ki-lô-mét đã có hơn 150 ổ gà trên mặt đê, trong đó hầu hết là ổ gà cỡ lớn với đường kính từ 50cm - 1m, nhiều ổ gà rộng vài mét, sâu, trời nắng nhưng vẫn ngập nước. Mặt đê rải nhựa nhưng đã hỏng, thay vào đó là những đoạn đường lồi lõm đá hoặc ổ gà, ổ voi. Người điều khiển phương tiện giao thông trên đường buộc phải tập trung cao để "lượn lách" tìm đường đi nhằm tránh ổ gà nguy hiểm. Ông Nguyễn Văn Châu, thôn Phú Chủ, xã Việt Hùng cho biết: Hàng ngày, mật độ phương tiện giao thông trên tuyến đê này khá lớn. Bất kể là người điều khiển ô tô, xe máy hay xe đạp, mỗi lần đi qua đoạn đê này đều rất ngại ngùng. Khó nhất là người dân địa phương thường xuyên phải tham gia giao thông qua đoạn đê. Vì đường đê quá xuống cấp, khó đi, gần đây, nhiều công nhân, học sinh tìm cách rẽ ngang vào các đường thôn, xóm để đi, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông trên địa bàn nông thôn.

"Bắt đầu xảy ra từ 3 - 4 năm trước, mặt đường đê đã xuất hiện ổ gà, tuy nhiên, càng gần đây, tình trạng xuống cấp càng thể hiện rõ, trở thành bức xúc của người dân. Tiếp xúc cử tri, chúng tôi liên tục kiến nghị các cấp quan tâm đầu tư nâng cấp tuyến đê. Mỗi lần các cơ quan chức năng về kiểm tra, thẩm định, đo đạc, bà con lại mong chờ, hy vọng, nhưng rồi đầu lại hoàn đó. Đường đê xuống cấp nghiêm trọng nên thường xuyên xảy ra các vụ tai nạn giao thông, chủ yếu là tự gây tai nạn do tổng xe phải đi, ổ gà. Mỗi cách đây vài ngày có một chiếc ô tô 4 chỗ đi buổi tối trên đê bị lật xe, lăn xuống tận đất vườn nhà tôi, nguyên nhân xe lật là do ổ gà quá sâu, ngập nước, trong ổ gà có hòn đá to, xe tông phải dễ dàng bị lật" - ông Trần Quang Khải, hộ dân sinh sống gần đê Hồng Hà II đoạn qua địa bàn thôn Thanh Bản, xã Xuân Hòa chia sẻ.

Ông Phạm Văn Khang, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vũ Thư lý giải: Nguyên nhân khiến mặt đê Hồng Hà II đoạn qua địa bàn các xã Việt Hùng, Đông Thanh, Hồng Lý, Xuân Hòa

VŨ THƯ Mặt đê xuống cấp

Xóc, ổ gà, lồi lõm, ngập nước hoặc bụi mù mịt là những "chướng ngại vật" mà người dân các xã Đông Thanh, Hồng Lý, Xuân Hòa, Việt Hùng (Vũ Thư) hàng ngày phải vượt qua khi tham gia giao thông trên đoạn đê Hồng Hà II, đồng thời cũng là tuyến đường chính trên địa bàn. Tuyến đê xuống cấp không chỉ khó khăn cho giao thông sinh hoạt mà còn là ảnh hưởng đến công tác phòng, chống thiên tai mùa mưa, bão.



Mặt đê xuống cấp gây khó khăn cho các phương tiện tham gia giao thông.

xuống cấp trầm trọng chủ yếu là do mặt đê được láng nhựa từ nhiều năm trước, công tác tu bổ, nâng cấp rất hạn chế trong khi hàng ngày mật độ phương tiện giao thông qua đoạn đê khá cao. Ngoài ra, một số trường hợp xe tải trọng lớn cũng lưu thông trên đoạn đường đê này, tuy nhiên số lượng không nhiều vì mặt đường hẹp, xe lớn khó lưu thông. Thực tế cho thấy chất lượng mặt đường đã cứng hóa trên các tuyến đường đê thường có độ bền kém hơn mặt đường thông thường do mặt đê nằm trên cao, dễ gây sụt lún hơn và phụ thuộc vào chất lượng cơ đê, chân đê.

Mặc dù mặt đê xuống cấp, tuy nhiên, những năm qua, huyện mới chỉ tranh thủ được nguồn vốn tiền hành sửa chữa tạm thời, xây mới được một số đoạn hư hỏng nghiêm trọng, còn lại việc xây dựng, nâng cấp đồng bộ tuyến đê phải trông chờ vào nguồn vốn của trung ương, tỉnh đầu tư. Trong khi đó, cùng với đoạn đê này, huyện Vũ Thư hiện có hơn 20km đê Hồng Hà, Trà Lý khác có phần mặt đê đã bị xuống cấp, vai trò tuyến đê nào cũng quan trọng. Năm 2017, huyện có hai tuyến đê Hồng Hà II là tuyến đê qua địa bàn xã Vũ Văn, tuyến đê từ Vũ Tiến - Duy Nhất đang được xây dựng, nâng cấp. Cùng với hai dự án trên, huyện đang nỗ lực, tranh thủ kêu gọi các nguồn vốn để đầu tư xây dựng, nâng cấp tuyến đê từ Việt Hùng - Đông Thanh, Hồng Lý với thời gian sớm nhất, góp phần đáp ứng nhu cầu đi lại cấp thiết của nhân dân và bảo đảm công tác phòng, chống thiên tai mùa mưa, bão.

Ông Trần Xuân Chính, Chủ tịch UBND xã Hồng Lý, huyện Vũ Thư



Hồng Lý là xã nghèo cuối huyện, mấy năm nay lại thêm tình trạng tuyến đê xuống cấp, đồng thời là tuyến đường giao thông chính vào địa bàn xã nên gây nhiều khó khăn cho địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội. Vào dịp cuối năm, xã có vùng hoa cải có thể phát triển dịch vụ du lịch nhưng với thực tế giao thông khó khăn đã làm giảm đáng kể số lượng du khách đến địa bàn. Tuyến đê này vừa là công trình phòng, chống thiên tai vừa được coi như tuyến đường liên xã quan trọng ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội nhiều địa phương, vì thế, tôi cho rằng trung ương, tỉnh, huyện cần ưu tiên đầu tư xây dựng, nâng cấp sớm tuyến đê.

Ông Lương Đức Lai, Trưởng thôn Thanh Hương 3, xã Đông Thanh, huyện Vũ Thư



Đường làng ngõ xóm xây dựng theo tiêu chí nông thôn mới thì rất khang trang đẹp đẽ nhưng ra đến đường giao thông chính là đường đê thì khổ hơn cả đường miền núi. Các kỹ tiếp xúc cử tri với đại biểu HĐND các cấp, đại biểu Quốc hội chúng tôi đều đã kiến nghị về việc xây dựng lại tuyến đê nhưng đến nay vẫn chưa được xử lý, tuyến đê ngày càng xuống cấp.

Bà Ngô Thị Loan, thôn Thanh Bản, xã Xuân Hòa, huyện Vũ Thư



Nếu không phải là người địa phương mà là khách thập phương thì chỉ một lần đi trên tuyến đê toàn ổ gà này đã sợ hoặc rất e ngại không muốn quay lại địa bàn. Vì đường xuống cấp nên nhiều công nhân, học sinh, thậm chí chỉ ô tô chở hàng lại tìm cách len lỏi đi vào đường nông thôn mới trong thôn xóm, gây mất an toàn giao thông và ảnh hưởng đến tuổi thọ công trình. Tôi rất mong tuyến đê sớm được đầu tư xây dựng, mở rộng để đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân.

HA PHƯƠNG

Ông Bùi Văn Xuân, Chủ tịch UBND xã Nam Hưng, huyện Tiên Hải



Nam Hưng có diện tích nuôi trồng thủy sản 310ha. Hiện nay, các hộ dân chủ yếu nuôi tôm nước lợ theo hình thức quảng canh do điều kiện của địa phương chưa có vùng chuyển đổi tập trung nuôi trồng thủy sản để phát triển nuôi tôm theo hướng công nghệ mới. Các hộ dân nuôi tôm tận dụng thức ăn sẵn có trong ao và kết hợp với thu hoạch các nguồn lợi tự nhiên, điều kiện môi trường ngày càng ô nhiễm, dịch bệnh gia tăng, đất đai kém màu mỡ, làm cho tôm nuôi chậm lớn, dễ phát bệnh. Vì vậy hiệu quả nuôi tôm chưa cao.

Ông Trần Quốc Tuấn, Phó Giám đốc Công ty Điện lực Thái Bình



Những năm qua, Công ty Điện lực Thái Bình từng bước cải tạo, nâng cấp và phát triển lưới điện trung hạ thế tại hai huyện ven biển nhằm hỗ trợ bà con nông dân nuôi trồng thủy sản có đủ điện để phát triển sản xuất. Trong đó triển khai nhiều công trình lưới điện, thay mới trạm biến áp đưa vào sử dụng, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển phụ tải, bảo đảm lưới điện vận hành an toàn, liên tục, từng bước cung cấp điện ổn định, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho các hộ nuôi tôm. Thường xuyên vận động người dân sử dụng điện phù hợp để tránh quá tải tại vùng nuôi trồng thủy sản tập trung.

Ông Đỗ Quang Bộ, xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy



Việc áp dụng mô hình nuôi tôm thâm canh công nghệ mới sẽ giúp người nuôi chủ động về thời vụ, tăng vụ nuôi trong năm; tôm ít bị tác động bởi môi trường, thời tiết và mang lại giá trị kinh tế cao hơn nhiều so với nuôi theo truyền thống. Để áp dụng và nhân rộng mô hình này, bên cạnh việc đầu tư xây dựng ao nuôi đủ các điều kiện áp dụng khoa học công nghệ thì nhà nước cần quan tâm và đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng tại các vùng nuôi tập trung chuyển đổi như hệ thống đường điện 3 pha, đường giao thông, tu sửa, nạo vét cống tưới, tiêu đầu mối, mở rộng hệ thống kênh mương cấp nước, tiêu phục vụ nuôi trồng...

(còn nữa)

PHAN LỢI - MẠNH THẮNG - MAI THƯ - TRẦN TUẤN

Vùng đất bãi ven sông Trà Lý được xã Trà Giang quy hoạch xây dựng vùng nuôi trồng thủy sản tập trung của xã. Không giống như các hộ nông dân tập trung đào ao nuôi cá kết hợp chăn nuôi gia súc, gia cầm, anh Nhất chỉ đào kênh rạch, lấy đất đắp bờ bao ngăn nước sông Trà để nuôi cá. Nhớ lại những ngày đầu ra lập nghiệp ở bãi sông, anh Nhất tâm sự: Gia đình đầu tư 12 mẫu đất để làm gia trại, toàn bộ diện tích này trước đây bị bỏ hoang, cỏ lác mọc um tùm. Nhiều người thấy tôi nhận diện tích này lác đầu ngao ngán, chẳng biết có làm nên cơ nghiệp? Mới đầu, tôi cũng định thuê máy móc về cải tạo đào ao nuôi cá nhưng khi lội vào "rừng cỏ" thấy có rất nhiều cây trứ ngụ nên

Nhất cây

Nuôi cua thì nhiều nông dân đã làm nhưng nuôi cây để làm giàu thì có lẽ anh Hoàng Văn Nhất ở thôn Trục Tâm, xã Trà Giang (Kiến Xương) là trường hợp đặc biệt. Không chỉ có khát vọng làm giàu, anh Nhất còn muốn giữ gìn hệ sinh thái được bền vững.

nảy sinh ý tưởng chuyển hướng từ nuôi cá sang nuôi cây, vừa cho giá trị kinh tế cao vừa đỡ tốn chi phí cải tạo và giữ nguyên được hệ sinh thái tự nhiên sẵn có, không ảnh hưởng đến dòng chảy thoát lũ và bảo vệ công trình đê điều. Trước khi bắt tay vào quy hoạch ruộng nuôi cây, anh Nhất đã đi khắp nơi tìm mua sách hướng dẫn kỹ thuật nuôi cây nhưng không có, anh

vào mạng internet tìm hiểu và hỏi những người cao tuổi trong làng về đặc tính của loài đặc sản này. Anh Nhất chia sẻ: Cây là loài giáp xác sống hoang dã, có sức sống mãnh liệt, sinh sản khỏe, ít bị bệnh nên nuôi rất dễ; cái khó là tạo ra môi trường tự nhiên để cây sinh trưởng thì đặt bẫy bắt mang đi tiêu thụ. Vì con giống không phải mua, anh đã làm 2 ruộng nuôi với

tổng diện tích 4 mẫu, xung quanh ruộng đào mương sâu để chống cây bò ra và tận dụng nuôi cá; diện tích còn lại anh cải tạo làm vườn trồng dinh lăng và chuối. Gọi là nuôi cây nhưng thực chất anh Nhất chỉ duy trì cho cỏ tự nhiên mọc làm thức ăn cho cây và đến kỳ thu hoạch thì đặt bẫy bắt mang đi tiêu thụ. Vì con giống không phải mua, không tốn chi phí thức ăn

nên anh gọi con cây là lộc trời cho gia đình làm giàu. Với năng suất 40kg cây/sào, mỗi năm anh Nhất thu hoạch 1,6 tấn cây, bán với giá 80.000 đồng/kg anh được 128 triệu đồng. Việc tiêu thụ cây đối với anh cũng rất dễ dàng vì con cây giàu dinh dưỡng lại sạch nên nhiều nhà hàng đặt mua.

Mùa thu hoạch cây vào thời kỳ nắng nóng từ tháng 5 đến tháng 9 âm lịch; cuối mùa thu, cây bắt đầu vào hàng ngủ đông. Anh Nhất cho biết: Vùng đất này cũng rất thích hợp cho con rươi sinh trưởng nên khi kết thúc mùa cây, tôi lấy nước vào ruộng để nuôi rươi, nhờ đó, sau thu hoạch cây khoảng 1 tháng, gia đình lại tiếp tục thu hoạch rươi. Một năm hai vụ rươi và một vụ cây, gia đình thu lãi hơn 300 triệu đồng mà không tốn một khoản chi phí nào.

Ngoài thu nhập từ cây và rươi, mỗi năm anh Nhất còn thu thêm gần 300 triệu đồng từ bán cá, tôm tự nhiên

ở kênh rạch, chuối và dinh lăng. Nhiều năm liền anh được bình xét là hộ nông dân tiêu biểu, năm 2016

được Hội Nông dân tỉnh khen thưởng hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi.

KHẮC DUẤN



Những con cây giàu dinh dưỡng hiện đang được người tiêu dùng ưa chuộng.